TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - PHÚ THỌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 110/2026/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 21 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 122/2026/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Thu H**, sinh năm 2004; địa chỉ: Xóm Y, xã Ứ, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Bùi Tiến T**, sinh năm 1999; địa chỉ: Xóm Đ, xã N, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thu H và anh Bùi Tiến T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Thu H và anh Bùi Tiến T thuận tình ly hôn nhau.

2.2. Về con chung: Chị Phạm Thị Thu H và anh Bùi Tiến T có một con chung là Bùi Duy P, sinh ngày 26/12/2023. Khi ly hôn giao cho anh Bùi Tiến T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục con là Bùi Duy P cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 2.000.000đồng/1 tháng, kể từ tháng 8 năm 2026 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Chị Phạm Thị Thu H có quyền thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không có.

2.5. Về án phí: Chị Phạm Thị Thu H tự nguyện nộp cả 300.000đ *(Ba trăm nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Được trừ vào số tiền chị H đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0005082, ký hiệu BLTU/26E ngày 01/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh P; Chị H đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *TAND tỉnh Phú Thọ;*
- *VKSND Khu vực 15;*
- *THADS tỉnh Phú Thọ;*
- *UBND xã Nhân Nghĩa, tỉnh Phú Thọ (ĐKKH ngày 25/7/2023);*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Hà Thị Yến